

Số: 103 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

KHÓA XIV – KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 3898/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 134/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách cấp tỉnh, với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Về nguyên tắc điều chỉnh, bổ sung

- Tuân thủ theo đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021.

- Bổ sung vốn để hoàn thành các dự án trọng điểm theo Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020, các dự án chào mừng 60 năm thành lập Tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023); chương trình nông thôn mới; các dự án theo chủ trương, kết luận của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các dự án đã được bố trí trong Kế hoạch trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 cần điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn để phù hợp với yêu cầu thực tiễn triển khai.

2. Bổ sung nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách cấp tỉnh:

a) Nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh được bổ sung: 2.434.663 triệu đồng, gồm:

- Nguồn điều chỉnh dự toán chi thường xuyên bổ sung tăng kế hoạch chi đầu tư phát triển tại Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2022: 971.376 triệu đồng.

- Nguồn tăng thu, kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2021: 1.463.287 triệu đồng.

b) Tổng nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Quảng Ninh sau điều chỉnh bổ sung: 94.589.663 triệu đồng.

Ngân sách cấp tỉnh sau điều chỉnh: 63.305.663 triệu đồng. Trong đó, nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh còn lại chưa phân bổ sau điều chỉnh: 27.019.663 triệu đồng

(chi tiết theo Phụ biểu số 01).

3. Phương án phân bổ nguồn vốn điều chỉnh, bổ sung ngân sách cấp tỉnh: 4.616.218 triệu đồng.

a) Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho 01 chương trình, 04 dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 218.230 triệu đồng, gồm:

- Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025: 200.000 triệu đồng.

- 04 dự án đã được phê duyệt quyết toán hoặc đã hoàn thành chờ quyết toán còn thiếu vốn: 18.230 triệu đồng, gồm: (1) Dự án Cung Quy hoạch, hội chợ và triển lãm Quảng Ninh: 3.034 triệu đồng; (2) Dự án Xây dựng trụ sở làm việc công an các phường thuộc thị xã Quảng Yên, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh: 109 triệu đồng; (3) Nhà hội trường, nhà truyền thống và thư viện – Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh: 183 triệu đồng; (4) Dự án Hạ tầng kết nối Quốc lộ 18 vào Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả 14.904 triệu đồng.

b) Bổ sung danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn cho 03 dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán: 8.563 triệu đồng, gồm: (1) Kè chống sạt lở khu hội trường, nhà truyền thống - Trung đoàn 213: 201 triệu đồng; (2) Dự án đầu tư bến cập tàu tránh trú bão kết hợp bến cá tại đảo Trần, huyện Cô Tô: 522 triệu đồng; (3) Dự án Kè bảo vệ khu vực cột mốc số 1324(3), xã Đồng Văn, huyện Bình Liêu: 7.840 triệu đồng.

c) Bổ sung danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn cho 07 dự án khởi công mới đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư: 3.784.425 triệu đồng, gồm: (1) Đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng Trường cao đẳng nghề Việt - Hàn Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025: 495.799 triệu đồng; (2) Dự án Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ: 816.000 triệu đồng; (3) Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Phổi Quảng Ninh: 301.713 triệu đồng; (4) Mở tuyến luồng đường thủy nội địa từ cảng Cái Rồng đi các xã đảo Ngọc Vũng, Quan Lạn, Bản Sen thuộc huyện Vân Đồn: 11.750 triệu đồng; (5) Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 279, đoạn từ Km0+00 đến Km8+600:

1.861.000 triệu đồng; (6) Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Đạm Thủy 1, thị xã Đông Triều: 68.000 triệu đồng; (7) Dự án Hải đội dân quân thường trực: 230.163 triệu đồng.

d) Hỗ trợ có mục tiêu 02 địa phương và hỗ trợ 01 dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng: 605.000 triệu đồng, gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng Doanh trại Ban Chỉ huy quân sự thị xã Đông Triều: 35.000 triệu đồng.

- Dự án đầu tư mở rộng, xây mới một số hạng mục trường Trung học phổ thông Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả: 170.000 triệu đồng.

- Dự án Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đoạn từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long: 400.000 triệu đồng;

(Chi tiết theo Phụ biểu 02).

4. Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ: 22.403.445 triệu đồng, gồm:

- Nguồn vốn dự kiến cân đối cho các chương trình, dự án khởi công mới giai đoạn 2023-2025 cần hoàn thiện thủ tục đầu tư: 16.403.445 triệu đồng.

- Dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn: 6.000.000 triệu đồng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát để kịp thời đưa ra khỏi danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư công những dự án không khả thi, không đủ điều kiện sử dụng vốn.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công và xử lý nghiêm vi phạm. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu các sở, ban, ngành, chính quyền các địa phương và các chủ đầu tư trong triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; trong chỉ đạo, điều hành giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng tiến độ để đẩy nhanh tiến độ giải ngân và thực hiện của các chương trình, dự án.

Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án trọng điểm theo Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, các dự án chào mừng 60 năm thành lập Tỉnh (30/10/1963 - 30/10/2023), các dự án khởi công mới giai đoạn 2023 - 2025.

Kiểm soát các địa phương được bố trí vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, sử dụng nguồn lực đúng mục tiêu, đảm bảo các thủ tục theo Luật Đầu tư công và tiến độ hoàn thành dự án.

2. Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Quảng Ninh.

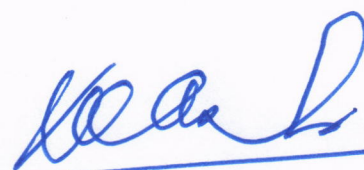
3. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: KH&ĐT, Tài chính, GT-VT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS1.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Kỳ

**PHỤ BIỂU 01: TỔNG NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA TỈNH QUẢNG NINH**

(Kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Tổng số (theo Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09/12/2021)	Nguồn vốn bổ sung	Tổng nguồn vốn sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
	Tổng cộng	92.155.000	2.434.663	94.589.663	
I	Nguồn vốn ngân sách trung ương	4.105.000		4.105.000	
II	Vốn cân đối ngân sách địa phương	87.199.000	2.434.663	89.633.663	
1	Vốn ngân sách cấp tỉnh	60.871.000	2.434.663	63.305.663	
	<i>Trong đó, nguồn chưa phân bổ:</i>	24.585.000	2.434.663	27.019.663	
-	Dự nguồn cho các chương trình, dự án khởi công mới giai đoạn 2023 - 2025 cần hoàn thiện thủ tục đầu tư	18.585.000		18.585.000	
-	Nguồn điều chỉnh dự toán chi thường xuyên bổ sung tăng kế hoạch chi đầu tư phát triển		971.376	971.376	
-	Nguồn tăng thu, kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2021		1.463.287	1.463.287	
-	Dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn	6.000.000		6.000.000	
2	Vốn ngân sách cấp huyện	26.328.000		26.328.000	
III	Vốn vay lại từ Chính phủ	851.000		851.000	

7/2

PHỤ BIỂU 2: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Đanh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh bổ sung tăng	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
				Tổng cộng	NS tỉnh				
	TỔNG SỐ					2.631.289	4.616.218	7.247.507	
I	Bổ trí tăng vốn cho các chương trình, dự án đã có trong trung hạn					2.631.289	218.230	2.849.519	
1	Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 - 2025					2.500.000	200.000	2.700.000	Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 31/5/2022
2	Các dự án đã quyết toán hoàn thành					131.289	18.230	149.519	
-	Cung Quy hoạch, Hội chợ và Triển lãm Quảng Ninh	BQLDA ĐTXD DD&CN	QĐ số 1756/QĐ-UBND 12/8/2014; 1487/QĐ-UBND 07/5/2020	1.118.421	1.118.421	84.239	3.034	87.273	
-	Xây dựng trụ sở làm việc công an các phường thuộc thị xã Quảng Yên, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Công an tỉnh	QDDA 4067/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	85.424	85.424	18.000	108,75	18.108,75	
-	Nhà hội trường, nhà truyền thống và thư viện – Bộ CHQS tỉnh Quảng Ninh	BCH Quân sự tỉnh	QĐ số 4484/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	27.774	27.774	7.000	183,49	7.183,49	
-	Dự án Hạ tầng kết nối Quốc lộ 18 vào Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng cao cấp Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả	UBND TP Cẩm Phả	QĐ số 4284/QĐ-UBND ngày 31/10/2017; QĐ số 2187/QĐ-UBND ngày 26/6/2020	61.093	61.093	22.050	14.904	36.954	
II	Bổ sung danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán						8.563	8.563	
1	Kè chống sạt lở khu hội trường, nhà truyền thống - Trung đoàn 213	Trung đoàn 213	QĐ số 4485/QĐ-UBND 30/10/2018	6.238	6.238		201,18	201,18	
2	Dự án đầu tư bến cập tàu tránh trú bão kết hợp bến cá tại đảo Trần, Cô Tô	Ban QLDA ĐTXD CT NN và PTNT	QĐ số 4294/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	39.149	39.149		521,97	521,97	
3	Dự án Kè bảo vệ khu vực cột mốc số 1324(3), xã Đồng Văn, huyện Bình Liêu	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	QĐ số 1906/QĐ-UBND ngày 6/7/2015; 1344/QĐ-UBND ngày 20/5/2022	18.140	7.840		7.839,96	7.839,96	
III	Bổ sung danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2022-2023						3.784.425	3.784.425	
1	Đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng Trường cao đẳng nghề Việt - Hàn Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025	Ban QLDA ĐTXD DD&CN	NQ số 87/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	495.799	495.799		495.799	495.799	Nghị quyết số 304/NQ-HĐND ngày 9/12/2020

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt CTĐT/ Phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh bổ sung tăng	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh bổ sung	Ghi chú
				Tổng cộng	NS tính				
2	Cải tạo, nâng cấp Đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	NQ số 97/NQ-HĐND ngày 31/5/2022	816.000	816.000		816.000	816.000	
3	Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Phổi Quảng Ninh	Ban QLDA ĐTXD DD&CN	NQ số 87/NQ-HĐND ngày 31/3/2022	546.713	301.713		301.713	301.713	
4	Mở tuyến luồng đường thủy nội địa từ cảng Cái Rồng đi các xã đảo Ngọc Vũng, Quan Lạn, Bán Sen thuộc huyện Vân Đồn	Ban QLDA ĐTXD NN&PTNT	NQ số 59/NQ-HĐND tỉnh ngày 09/12/2021	11.750	11.750		11.750	11.750	
5	Đầu tư mở rộng QL279, đoạn từ Km0+00 đến Km8+600 và tuyến đường từ QL18 đến đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả		Dự kiến trình HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2022	1.861.000	1.861.000		1.861.000	1.861.000	
6	Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Đầm Thủy 1, thị xã Đông Triều		Dự kiến trình HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2022	68.000	68.000		68.000	68.000	
7	Dự án Hải đội dân quân thường trực	BCH Quân sự tỉnh	Dự kiến trình HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại kỳ họp giữa năm 2022	230.163	230.163		230.163	230.163	TB số 402-TB/TU ngày 28/10/2021 của BTV; Kết luận số 315-KL/TU ngày 30/11/2021
IV	Hỗ trợ có mục tiêu cho đơn vị trung ương đóng trên địa bàn						605.000	605.000	
1	Đầu tư xây dựng Doanh trại Ban CHQS thị xã Đông Triều	BCH Quân sự tỉnh	Đã trình Bộ Quốc phòng phê duyệt CTĐT, hoàn thành trong tháng 6	65.000	35.000		35.000	35.000	TB 548-TB/TU ngày 25/3/2022
2	Hỗ trợ có mục tiêu cho các địa phương						570.000	570.000	
-	Mở rộng, xây mới trường trung học phổ thông Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả	UBND Tp Cẩm Phả	QĐ 352/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 (TP); NQ số 89/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 (TP)	315.775	170.000		170.000	170.000	
-	Dự án Nâng cấp, cải tạo, mở rộng đoạn từ nút giao cầu vượt đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn thôn Trại Me, xã Sơn Dương đến thôn Đồng Trà, xã Đồng Lâm, thành phố Hạ Long	UBND Tp Hạ Long	QĐ 11711/QĐ-UBND ngày 9/12/2021 (TP)	818.719	400.000		400.000	400.000	Phân bổ sau khi điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn